

Số:153/BC-UBND

Thị trấn A Lưới, ngày 15 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2020, Kế hoạch
phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2021**

Phần I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn A Lưới khoá V, Nghị quyết của HĐND thị trấn khoá V kỳ họp thứ 9, UBND thị trấn đánh giá kết quả chủ yếu về tình hình KT - XH năm 2020 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 như sau:

A. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2020

- Kết quả các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu: Có 15/18 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 03/18 chỉ tiêu không đạt so với kế hoạch, cụ thể:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu Nghị quyết	TH năm 2020	Ghi chú
1	Tổng vốn đầu tư toàn thị trấn	Tỷ đồng	30	31	Vượt
2	Thu NS Nhà nước cấp trên giao	Tỷ đồng	2.972	2.183	Không đạt (tính đến 15/11)
3	Thu nhập bình quân đầu người/năm	Tr. đồng	42	42	Đạt
4	Tổng diện tích gieo trồng cả năm	Ha	210	218,4	Vượt
5	Tổng đàn gia súc	Con	1.200	1021	Không đạt
	Tổng đàn gia cầm	Con	20.000	13.109	
6	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	<1,55	1,34	Vượt
7	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	<5.8	5.8	Đạt
8	Tỷ lệ trẻ em từ 3- 5 tuổi đến trường Mầm non	%	100	100	Đạt
	Tỷ lệ trẻ em dưới 3 tuổi đến trường Mầm non	%	40	45	Vượt
9	Duy trì trường có phòng học kiên cố hóa	%	100	100	Đạt
10	Phần đầu thị trấn A Lưới đạt chuẩn Quốc gia về cơ sở Y tế	Đơn vị	1	0	Không đạt

11	Duy trì hộ dùng điện lưới Quốc gia	%	100	100	Đạt
12	Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, 2	Đơn vị	3	3	Đạt
13	Cơ quan, đơn vị, trường học, tổ dân phố được công nhận đạt chuẩn văn hóa lần 2	Đơn vị	01	01	Đạt
14	Tỷ lệ hộ nghèo giảm	%	0,4	1,06	Đạt
15	Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh	%	100	100 %	Đạt
16	Tỷ lệ hộ gia đình xử lý rác thải đúng quy định	Hộ	100	100 %	Đạt
17	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	%	22	23	Vượt
	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	93	95	Vượt
18	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	60	63	Vượt

I. VỀ TÌNH HÌNH CHÍNH TRANG, XÂY DỰNG, QUẢN LÝ ĐÔ THỊ

1. Công tác quản lý xây dựng:

1.1. Công tác quản lý xây dựng trật tự đô thị:

Đã tiến hành kiểm tra 74 trường hợp xây dựng công trình: công trình xây mới, công trình cải tạo, sửa chữa trên địa bàn. Trong đó: Công trình đã có giấy phép xây dựng: 53 trường hợp; công trình xây dựng không có giấy phép: 21 trường hợp (đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và đình chỉ thi công các công trình vi phạm, 06 trường hợp vượt thẩm quyền đã báo cáo lên cấp có thẩm quyền).

1.2. Công tác quản lý xây dựng cơ bản:

Được sự quan tâm của huyện công tác chính trang đô thị có nhiều khởi sắc, đầu tư chính trang các tuyến đường như: Đường Konh Hư; đường Kim Đồng; đường nội bộ khu vực đồi thông, thị trấn A Lưới; thiết kế cảnh quan đồi thông, thị trấn A Lưới; Đèn led trang trí 07 tuyến đường nội thị; nâng cấp, sửa chữa đường Kăn Tréc, Bắc Sơn, Giải phóng A So, A Biah.

- Công trình đang triển khai: Đường Âm Mật; đường Đinh Núp; đường Nguyễn Văn Quảng; đường Konh Hư kéo dài; Thiết kê, xây dựng Công viên thị trấn.

2. Công tác quản lý môi trường đô thị

2.1. Công tác vệ sinh môi trường

Tổ chức họp đánh giá công tác thu giá dịch vụ môi trường (DVMT) năm 2019 và triển khai công tác thu giá (DVMT) năm 2020 và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện “Đề án thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt” giai đoạn 2016 - 2020; xây dựng các bộ tiêu chí “Xanh – Sạch – Sáng” đối với tổ dân phố và hộ gia đình trên địa bàn; tiến hành kiểm tra các hộ sản xuất bột sắn và các xưởng mộc về đảm bảo vệ

sinh môi trường (lập biên bản 03 trường hợp vi phạm) đã báo cáo UBND huyện qua phòng Tài nguyên Môi trường.

2.2. Về tình hình khai thác, vận chuyển cát sạn

- Phối hợp với công an huyện A Lưới tiến hành kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính 2 trường hợp vận chuyển khoáng sản;

- Tiến hành kiểm tra 17 đợt, xử lý 01 trường hợp với số tiền 2.000.000đ.

II. VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP-TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP

1. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Dịch vụ, thương mại ngày càng phát triển, các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh đáp ứng đủ hàng hóa cho nhu cầu tiêu dùng thiết yếu của người dân. Số hộ kinh doanh tăng mạnh, hoạt động quản lý kinh doanh ngày một hiệu quả. Tính đến thời điểm hiện tại có 794 hộ gia đình, tập thể, các nhân đang sản xuất kinh doanh trên địa bàn thị trấn: Trong đó có 5 cơ sở dịch vụ nhà nghỉ và khách sạn; 135 cơ sở dịch vụ ăn uống giải khát và 654 cơ sở kinh doanh khác.

2. Trồng trọt

Tổng diện tích gieo trồng cả năm 218.4 ha, giảm 48,9 ha so với cùng kỳ (*nguyên nhân do người dân chuyển đổi mục đích sử dụng sang đất ở và trồng cây hoa màu khác*); năng suất lúa nước đạt 66,75 tạ/ha; lúa khô 18,4 tạ/ha, ngô 49,6 tạ/ha; tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 791,22 tấn, tăng 85,12 tấn so với cùng kỳ.

- *Cây chuối hàng hoá*: Tổng diện tích trên địa bàn thị trấn 15.3 ha, tăng 5 ha. Chỉ đạo bà con chăm sóc, bón phân cho cây chuối diện tích còn lại trong năm. Diện tích cho thu hoạch 12.9 ha với năng suất ước đạt 1.055 buồng/ ha; đã tập huấn và hướng dẫn đào hố, phối hợp với Trung Tâm Khuyến Nông tỉnh tập huấn kỹ thuật trồng chuối cho các hộ với 54 hộ tham gia.

- *Nghiệm thu hỗ trợ đầu tư* theo Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Lâm nghiệp*: Tổng diện tích: 955,66 ha, trong đó đất rừng sản xuất: 209,5 ha, đất rừng phòng hộ: 746,61 ha; diện tích trồng rừng: 25 ha, diện tích keo đã khai thác 35 ha sản lượng ước đạt 2100 tấn. Vườn ươm: Số lượng 450,000 cây keo bản địa.

- *Công tác thủy lợi, nước sinh hoạt*: Trong năm đã triển khai nạo vét và sửa chữa kênh mương 03 công trình thủy lợi.

3. Tình hình dịch bệnh, thiên tai

- Công tác phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn năm 2020: Đầu năm đã xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức kiện toàn BCH, phân công các thành viên trong BCH chỉ đạo các tổ dân phố tuyên truyền, vận động người dân chủ động ứng phó, phòng chống thiên tai. Qua các cơn bão số 5, 9, 13 Thị trấn đã tổ chức di dời các hộ dân có nhà của không đảm bảo an toàn đến các điểm an toàn như Nhà sinh

hoạt cộng đồng, các trường học. Tổng cộng các đợt đã di dời: 88 hộ, 290 khẩu, các hộ di dời được cung cấp lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm cần thiết...

+ Thiệt hại về nhà ở: 148 hộ (12 hộ bị thiệt hại nặng từ 80% trở lên; 137 hộ 30%)

+ Thiệt hại về cây cối, hoa màu, vật nuôi tương đối nhiều (chuối: 2,6 ha, cây ăn quả 1,1 ha, Lâm nghiệp 25 ha, Sắn 8,53 ha, rau các loại 2,4 ha, lúa cạn 0,9 ha, gia cầm 2.134 con, lợn 33 con, bò 9 con, dê 40 con, diện tích ao cá 5,1 ha)

- Công tác phòng chống dịch CoVid – 19: Tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp tuy nhiên thị trấn đã kiểm soát tốt, đã kịp thời thành lập BCD, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phụ trách, các ban ngành, đoàn thể, lực lượng vào cuộc kiểm soát tốt không để dịch bệnh xảy ra; thị trấn đã tiến hành vận động nhân dân làm tốt công tác phòng ngừa dịch bệnh, khai báo y tế, đeo khẩu trang...

Số lượng người đã khai báo y tế tại trạm y tế thị trấn: Đợt 1: 202 trường hợp khai báo y tế và tự cách ly tại nhà người nơi khác đến 87, người địa phương đi từ nơi khác về 102, người nước ngoài đến địa phương 09, người địa phương đi từ nước ngoài về 04.

Đợt 2: Đã thực hiện khai báo y tế cho 208 trường hợp đi về từ vùng dịch, trong đó:

+ Đà Nẵng: 123, đã xét nghiệm: 112 trường hợp;

+ Quảng Nam: 9, đã xét nghiệm: 8 trường hợp;

+ Quảng Ngãi: 7, đã xét nghiệm: 7 trường hợp;

+ Hà Nội: 7, đã xét nghiệm: 4 trường hợp;

+ Đắk Lắk: 9, đã xét nghiệm: 0 trường hợp;

+ Quảng Trị: 5, đã xét nghiệm: 3 trường hợp;

Đặc biệt: Tối 06/8/2020 có 2/134 mẫu test nhanh lần 1 dương tính. Ngay trong đêm Đội phản ứng nhanh của Trung tâm y tế đã phối hợp với BCD Phòng chống dịch thị trấn A Lưới khoanh vùng, xử lý dịch, cách ly tập trung 2 trường hợp có mẫu test nhanh dương tính, lấy lịch trình di chuyển, rà soát người tiếp xúc gần với 2 ca test nhanh dương tính để ra quyết định cách ly. Tuy nhiên, xét nghiệm lần 2 đã cho kết quả âm tính. Có 06 trường hợp là công dân của thị trấn A Lưới đi về từ vùng dịch được cách ly tập trung tại khu cách ly tập trung Trạm Y tế thị trấn A Lưới. Đến nay chưa có trường hợp nào bị Covid – 19.

3. Chăn nuôi, thú y

- *Tổng đàn gia súc*: 1021 con, giảm 217 con so với cùng kỳ (nguyên nhân do bán, giết thịt, chết do dịch tả lợn châu phi). Tổng đàn gia cầm 13.109 con, giảm 1.667 con so với cùng kỳ. Đề án phát triển đàn bò năm 2020 được triển khai, nhưng không có hộ dân tham gia lý do không có diện tích để trồng cỏ.

- Kết quả công tác tiêm phòng vắc xin: Tiêm phòng tụ huyết trùng trâu, bò: 200/300 (liều) đạt 67 % theo kế hoạch; Tam liên lợn: 300/320 (liều) đạt 94% theo

kế hoạch; đại chố: 468/ 500 (liều) đạt 94%, LMLM 250/300 đạt 83% theo kế hoạch giao.

- *Thủy sản*: Tổng diện tích ao hồ trên địa bàn thị trấn 17.30 ha, trong đó, diện tích bán thâm canh 17 ha, sản lượng 20 tấn.

4. Công tác Địa chính

4.1. Về công tác kiểm tra, xác nhận đơn xin đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất ở tại đô thị lần đầu, đất nông nghiệp, cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất ở tại đô thị

Về công tác kiểm tra, xác nhận đơn xin cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất nông nghiệp, cấp đổi giấy chứng nhận:

+ Cấp đổi đất ở tại đô thị: 53 hồ sơ với diện tích 31.172,2 m², đã chuyển Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện thẩm tra để cấp giấy chứng nhận QSDĐ;

+ Đăng ký Cấp GCNQSD đất ở tại đô thị lần đầu: 13 hồ sơ với diện tích 3.666,5 m²; đã chuyển Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện thẩm tra để cấp giấy chứng nhận QSDĐ;

+ Xác nhận để cấp mới đất nông nghiệp: 526 hồ sơ, với diện tích 149.553,2m² đã chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện thẩm tra để cấp giấy chứng nhận QSDĐ.

4.2. Về công tác thực hiện quản lý quỹ đất đai hàng năm

Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2019, đã giao nộp sản phẩm báo cáo kết quả cho phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

Đang tiến hành rà soát số liệu thống kê đất đai năm 2020.

4.3. Về công tác Giải phóng mặt bằng, thu hồi đất xây dựng các công trình

Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phúc tra, kiểm kê hoa màu tài sản trên đất và vận động các hộ gia đình hiến đất để xây dựng dự án nâng cấp mở rộng tuyến đường Konh Hư kéo dài, đường Đình Núp, đường Âm Mật và đường Nguyễn Văn Quảng.

5. Về thu chi ngân sách

- Tổng thu ngân sách dự toán giao năm 2020 là: 2,972,000,000 đồng, năm 2020 thu được là: 2,183,554,000 đồng đạt 73,47 % so với dự toán giao.

- Tổng chi ngân sách năm 2020 là: 9,152,854,266 đồng đạt 83,19 %.

- Thu phí vệ sinh MT: Tổng dự toán giao cho 07 tổ dân phố là: 834,720,200 đồng, đã thực hiện được 210.072.000 đồng, đạt 25,17 % so với dự toán giao.

- Thu quỹ đền ơn đáp nghĩa: Tổng dự toán giao cho 07 tổ dân phố là: 22.352.000 đồng, đã thực hiện được 18.808.000 đồng, đạt 84,14 % so với dự toán giao.

III. CÁC LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Giáo dục - Đào tạo

Giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển ổn định, vững chắc, quy mô phù hợp, đáp ứng yêu cầu người học. Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học được quan tâm đầu tư. Chất lượng giáo dục được nâng lên rõ rệt. Đội ngũ giáo viên được đào tạo theo hướng chuẩn hóa. Phương pháp dạy và học không ngừng được đổi mới; trật tự, kỷ cương trong nhà trường được giữ vững. Duy trì tốt phổ cập giáo dục cho các độ tuổi từ mầm non cho đến THCS. hiện nay có 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II (trường tiểu học Kim Đồng, tiểu học Vừ A Dính); và 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Đã hoàn thành Đề án sáp nhập trường mầm non Hoa Ta Vai với trường mầm non Hoa Đỗ Quyên

Tỷ lệ phòng học kiên cố ở bậc học tiểu học và mầm non đều đạt 100%. Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi được học mầm non đạt 98%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp tiểu học lên học THCS, số học sinh trúng tuyển vào các trường cao đẳng, đại học liên tục tăng cao. Chất lượng học sinh giỏi các cấp ổn định ở mức cao.

2. Hoạt động Văn hóa - Thông tin, TDTT

Tổ chức tuyên truyền vận động mọi tầng lớp nhân dân tổng dọn vệ sinh, dựng cổng chào, treo băng rôn, khẩu hiệu, treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc vào dịp các ngày lễ lớn của quê hương đất Nước, chào mừng Đại hội Đảng các cấp. Tham gia các phong trào Văn hóa văn nghệ, duy trì công tác luyện tập và tổ chức công diễn các tiết mục văn nghệ nhân dịp các ngày Lễ lớn. Giao lưu bóng đá trong dịp Mừng Đảng, Mừng Xuân tại huyện.

Về phong trào “TD ĐKXD ĐSVH ở khu dân cư”: Có 7/7 tổ dân phố đạt tiêu chuẩn tổ dân phố văn hóa (trong đó có 01 tổ dân phố được công nhận lần 2) và 7/7 cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa.

Công tác quản lý các dịch vụ kinh doanh văn hoá có điều kiện: Chủ động phối hợp với đội liên ngành của huyện, tổ chức phối hợp về kiểm tra, quản lý và xử lý những trường hợp kinh doanh không đạt yêu cầu theo quy định của Bộ VH&TT đề ra.

3. Y tế, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

- Về Y tế: Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm thường xuyên, công tác vệ sinh phòng bệnh và phòng chống HIV/AIDS, dịch Covid-19 được thực hiện tốt.

- Về Dân số: Tổng số sinh: 120 trẻ, trong đó: Con thứ 3 trở lên 23 trẻ, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 19,16 % so với cùng kỳ tăng 5,46 % , tử 26 người.

4. Chính sách xã hội - Lao động việc làm, giảm nghèo, an sinh xã hội

4.1. Công tác chăm sóc người có công và tổ chức tặng quà nhân dịp Tết nguyên đán, các đợt dịch bệnh và thiên tai.

Thực hiện tốt công tác tiếp nhận và phân bổ các nguồn hỗ trợ từ các cá nhân tổ chức đến tận các hộ dân đúng đối tượng đúng theo quy định bao gồm:

- Quà các tổ chức cá nhân thăm tết nguyên đán: 1.102 suất với trị giá 283.500.000đ.

- Chi trả tiền hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 cho 1.624 đối tượng với tổng số tiền 1.656.250.000 đồng.

- Quà trong các đợt bão:

+ Gạo cứu trợ của chính phủ: 14,350 kg;

+ Gạo của các cá nhân hỗ trợ: 950 kg;

+ Quà của các tổ chức cá nhân thông qua UBMTTQVN huyện: 1.305 suất quà trị giá 512.000.000 đồng;

- Hỗ trợ về nhà ở bị thiệt hại nặng:

+ MT huyện hỗ trợ hai hộ bị sập: 20 triệu;

+ MT huyện kết nối (Báo TTH) 10 hộ: 1.500.000/hộ;

+ Đang đề nghị hỗ trợ 11 nhà bị tốc mái hư hỏng nặng;

Các nguồn hỗ trợ đều được trao tận tay người dân, đảm bảo đúng đối tượng và kịp thời;

Ngoài ra thị trấn đã trích hơn 13 triệu đồng từ ngân sách để giúp đỡ những hộ khó khăn neo đơn...

4.2. Công tác cấp thẻ BHYT

Năm 2020 đã cấp phát thẻ BHYT: 100% các đối tượng có công, hộ nghèo, thân nhân người có công được gia hạn thẻ BHYT theo quy định;

4.3. Công tác triển khai thực hiện các chế độ chính sách

- *Công tác chi trả có công: Số đối tượng chi trả là: 339 đối tượng (so với cùng kỳ năm 2019 giảm 6 đối tượng) với số tiền là 838.056.000 đồng/ tháng.*

- *Thăm và cấp quà hỗ trợ các đối tượng chính sách nhân dịp ngày thương binh liệt sỹ với tổng giá trị 64.600.000 đồng.*

- *Trong năm 2020, thị trấn đã vận động và tiếp nhận 5 nhà tình thương trị giá 260 triệu đồng hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ gia đình khó khăn trên địa bàn thị trấn A Lưới.*

4.4. Công tác bảo trợ xã hội

+ *Công tác quản lý hộ nghèo: Năm 2020 hộ nghèo còn 63 hộ chiếm 2,82 %, giảm 1,06 % so với cùng kỳ, cận nghèo 92 hộ chiếm 4,11 %, giảm 0,81 % so với cùng kỳ.*

+ *Công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em: lập 02 hồ sơ công nhận trẻ mồ côi; cấp BHYT trẻ em dưới 6 tuổi. Triển khai kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, tháng hành động trẻ em và họp đánh giá xây dựng đề án xã phường phù hợp trẻ em năm 2020.*

IV. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Quốc phòng

1.1. Công tác sẵn sàng chiến đấu

Trong năm 2020, Ban CHQS thị trấn đã triệu tập 234 lượt dân quân tham gia trực gác trong các ngày Tết Dương lịch, ngày thành lập Đảng 03/02, Nguyên đán Canh Tý, lễ kỷ niệm ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Ngày cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9, trực sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Đại Hội Đảng các cấp, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn an toàn tuyệt đối.

Ngoài ra, chủ động phối hợp với Công an trong việc tuần tra, canh gác trong các ngày lễ, tết, ngày cao điểm trong năm nên tình hình ANCT, TTATXH trên địa bàn luôn ổn định, kỷ cương pháp luật được giữ vững.

1.2. Công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ

Ban CHQS thị trấn và các ban, ngành đã kịp thời tham mưu cho Đảng ủy, HĐND- UBND thị trấn thành lập Ban Tổ chức huấn luyện chiến đấu tiến hành chuẩn bị cơ sở vật chất bảo đảm cho nhiệm vụ huấn luyện trong năm đầy đủ.

Đã điều động 52 chiến sỹ tham gia huấn luyện chiến đấu năm 2020, bảo đảm đủ về số lượng và chất lượng huấn luyện, 100% quân số tham gia huấn luyện bảo đảm an toàn về người và vũ khí trang bị.

- Đảng ủy, UBND thị trấn chủ động phối hợp giáo viên của Ban CHQS huyện, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ huấn luyện nhằm bảo đảm chất lượng huấn luyện được nâng cao hơn.

1.3. Công tác xây dựng lực lượng:

Tổng số DQ biên chế trong các lực lượng: 91 đ/c đạt tỷ lệ 1,06% so với dân số, trong tổng số: 09 lực lượng Ban CHQS Thị trấn đang quản lý. Dân quân hoàn thành nghĩa vụ 16 đ/c và kết nạp mới: 26 đ/c, trong đó bổ sung 01 tiểu đội dân quân cơ động thị trấn theo hướng dẫn của trên, đã biên chế vào các đơn vị.

Chất lượng chính trị trong toàn lực lượng có: 14 đảng viên, 66 đoàn viên, có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức, gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

1.4. Công tác quản lý nguồn dự bị động viên

Việc quản lý nguồn DBĐV được chặt chẽ, tổng quân số: 97 đồng chí, trong đó: SQDB là 18 đồng chí, hạ sỹ quan và chiến sỹ 79 đồng chí, đã xếp vào Tiểu đoàn DBĐV của huyện là 15 đ/c. Định kỳ tham gia sinh hoạt chính trị đều đặn, nghe thông báo thời sự do Tiểu đoàn DBĐV huyện tổ chức;

Tham gia huấn luyện đúng theo định kỳ quy định của cấp trên nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng và nâng cao các kỹ năng về kỹ thuật và chiến thuật, sẵn sàng chiến đấu khi có tình huống xảy ra.

1.5. Công tác tuyển quân

Năm 2020 thị trấn đã làm tốt công tác động viên tuyển quân, với 06 công dân lên đường nhập ngũ, thực hiện đạt chỉ tiêu trên giao và 07 quân nhân xuất ngũ trở

về địa phương. Đã tổ chức gặp mặt công dân nhập ngũ và xuất ngũ, trao 13 suất quà, trong đó: công dân nhập ngũ 06 suất và 07 suất quân nhân xuất ngũ, mỗi suất trị giá 700.000 đồng.

Công tác vận động quyên góp, ủng hộ để xây dựng sổ tiết kiệm cho thanh niên nhập ngũ được phát động rộng khắp trong cán bộ, hội viên và nhân dân, kết quả thu được là: 11.454.000 đồng. Trong đó, nộp lên Phòng TC&KH 3.354.000 đồng theo chỉ tiêu giao, số tiền còn lại tặng công dân nhập ngũ và quân nhân xuất ngũ trong buổi gặp mặt.

2. Lĩnh vực An ninh

Tình hình an ninh chính trị cơ bản được giữ vững ổn định, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, vụ việc xảy ra trên địa bàn giảm so với năm 2019

2.1. Công tác QLNN về ANTT:

- Công tác đăng ký, quản lý cư trú: Tình hình, số liệu đăng ký quản lý cư trú:

+ Hộ, nhân khẩu thường trú: 2.261 hộ; 8.235 nhân khẩu; nữ 4.172 nhân khẩu; từ 14 tuổi trở lên 6.008 nhân khẩu.

+ Hộ, nhân khẩu tạm trú: 154 hộ; 375 nhân khẩu.

+ Tiếp nhận thông báo lưu trú: 3.824 trường hợp lưu trú; Trong nước: 3.487; Người nước ngoài: 337 trường hợp.

- Công tác xử lý vi phạm về đăng ký quản lý cư trú:

+ Về cơ sở kinh doanh: Kiểm tra đột xuất 04 lượt. Phát hiện 02 cơ sở kinh doanh vi phạm về không thông báo lưu trú theo quy định. Đã lập biên bản, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định, tổng số tiền: 4.500.000đ.

+ Không thực hiện đúng quy định về đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú hoặc điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú: 11 trường hợp, tiến hành lập biên bản, ra quyết định xử phạt VPHC tổng số tiền: 2.200.000đ.

2.2. Tình hình TTATXH:

- Trong năm xảy ra 16 vụ việc, (giảm 03 vụ việc so với năm 2019). Kết quả giải quyết xử lý:

+ Chuyển Công an huyện thụ lý điều tra theo thẩm quyền: 08 vụ, với 06 đối tượng;

+ Thị trấn xử lý 06 vụ với 09 đối tượng; ra quyết định xử phạt VPHC với tổng số tiền phạt là: 10.400.000đ. còn 02 vụ đang tiếp tục điều tra xác minh.

- Công tác tiếp nhận, xử lý tin báo và tố giác tội phạm: Công an thị trấn thực hiện tốt các quy định về tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố theo đúng quy định của pháp luật, Bộ Công an trong năm đã tiếp nhận được: 22 tin báo.

2.3. Công tác quản lý giáo dục đối tượng:

Trong năm trên địa bàn trực tiếp quản lý, giáo dục: 76 đối tượng; Đối tượng quản lý theo pháp luật: 17 đối tượng; quản lý theo nghiệp vụ: 48 đối tượng; diện quản lý khác: 10 đối tượng; tha tù trước thời hạn có điều kiện 01 đối tượng; trong năm đã thực hiện tốt công tác gọi hỏi răn đe, giáo dục, kiểm danh, kiểm diện các đối tượng trong diện quản lý.

2.4. Công tác tuần tra, kiểm soát địa bàn và tuần tra, kiểm soát GTĐB:

- Công tác tuần tra, kiểm soát: 62 lượt; phát hiện: 21 trường hợp vi phạm. Kết quả xử lý: Chuyển hồ sơ lên Công an huyện xử lý theo thẩm quyền: 06 trường hợp; Ra quyết định xử phạt 15 trường hợp, trong đó: 01 trường hợp phạt cảnh cáo; 14 trường hợp phạt tiền với tổng số tiền là 2.920.000 đồng.

- Công tác tuần tra, mật phục: 35 lượt. Kết quả: Phát hiện nhắc nhở 12 hộ dân không đóng cửa nhà khi đi ngủ; nhắc nhở 16 cơ sở kinh doanh hoạt động quá thời gian quy định; phát hiện, đẩy đuổi 75 đối tượng thanh thiếu niên tụ tập chơi khuya.

- Tai nạn, va chạm giao thông xảy ra: 04 vụ (giảm cả 3 tiêu chí); Hậu quả: Bị thương 5 người và hư hỏng 4 xe máy.

2.5. Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ

Nhận thức rõ tầm quan trọng của lực lượng quần chúng trong công tác phòng chống tội phạm, ngay từ đầu năm đã chỉ đạo Công an thị trấn phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể ở cơ sở tổ chức triển khai tuyên truyền đẩy mạnh xây dựng, củng cố duy trì hoạt động các tổ chức quần chúng tham gia BVANTQ. Củng cố duy trì hoạt động của Ban bảo vệ dân phố, đội dân phòng, tổ tự quản, tổ hòa giải. Trong năm đã công nhận 5/7 tổ dân phố đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” theo Thông tư 23/TT-BCA.

3. Công tác Tư pháp

- Thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành về hộ tịch. Năm 2020 Bộ phận Tư pháp – Hộ tịch tham mưu cho UBNDT thị trấn triển khai thực hiện tốt về công tác hộ tịch:

+ Đăng ký khai sinh: 316 trường hợp, trong đó nam: 158 TH; nữ: 158 TH; dân tộc Kinh 94 TH; dân tộc khác: 222 TH. Đăng ký đúng hạn: 78 TH; Đăng ký quá hạn: 196 TH; Đăng ký lại việc sinh: 16TH.

+ Đăng ký khai tử: 34 TH, trong đó nam: 25 TH; nữ: 09 TH; Trẻ em dưới 06 tuổi: 02 TH; Người từ đủ 06 tuổi trở lên: 32 TH.

+ Đăng ký kết hôn: 49 cặp.

+ Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 77 TH, trong đó nam: 40 TH; nữ: 37 TH.

+ Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc: 11 TH, trong đó: 04 TH thay đổi hộ tịch và 07 TH bổ sung hộ tịch.

+ Cấp trích lục bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch là: 129 bản, thực hiện theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc; chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

- Công tác chứng thực

Công tác chứng thực theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực thi hành từ ngày 20/4/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành về chứng thực.

+ Tổng số chứng thực bản sao từ bản chính các loại giấy tờ là: 3427 bản;

+ Tổng số chứng thực chữ ký: 04 trường hợp;

+ Tổng số chứng thực hợp đồng, giao dịch: 275 trường hợp. Trong đó Hợp đồng vay vốn 153 trường hợp; Hợp đồng chuyển nhượng đất 62 trường hợp; Hợp đồng cho tặng 44 trường hợp; Hợp đồng phân chia tài sản 15 trường hợp; Di chúc 01 trường hợp;

+ Tổng lệ phí thu nộp ngân sách là 23.300.000 đồng.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Năm 2020 triển khai tuyên truyền phổ biến pháp luật được 02 lượt tại 07 tổ dân phố; tổng số tham gia 370 lượt người. Nội dung tuyên truyền về: Luật Hộ tịch 2014; Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, Luật Giao thông đường bộ 2008 Luật An ninh mạng 2018, Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019 và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt và các văn bản dưới luật có hiệu lực năm 2020. Chỉ đạo bộ phận Tư pháp, Công an thị trấn phối hợp với Đoàn Thanh niên; Hội Phụ nữ và các tổ chức đoàn thể thị trấn tuyên truyền lưu động 02 đợt về COVID-19 trên 17 km trên các tuyến đường phố của Thị trấn.

- Công tác hòa giải tranh chấp dân sự, khiếu nại, tố cáo ở cơ sở

UBND thị trấn A Lưới đã kiện toàn lại 7 tổ hòa giải cơ sở với 48 hòa giải viên, đồng thời đã thành lập một bộ phận tiếp nhận đơn thư, khiếu nại, tố cáo của thị trấn. Thực hiện và duy trì tốt lịch tiếp công dân vào các ngày thứ năm hàng tuần (42 đợt) và đã tổ chức hòa giải thành 9 vụ việc, 01 vụ không thành chuyển lên cấp trên giải quyết. Các lĩnh vực chủ yếu là về tranh chấp đất đai, hôn nhân gia đình, an ninh trật tự trên địa bàn...

Trong năm 2020, Ủy ban nhân dân thị trấn chưa tiếp nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

B. THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

1. Chương trình phát triển dịch vụ gắn với du lịch

Dịch vụ, thương mại ngày càng phát triển; các ngành dịch vụ ngày càng đa dạng về chủng loại, phong phú trong cung ứng và sử dụng; đã có 05 siêu thị mini hình thành, hoạt động hiệu quả; chợ A Lưới hiện đang nâng cấp và mở rộng quy mô; nhiều ngành, nghề trong lĩnh vực dịch vụ, thương mại mới được hình thành như: Chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp, thể dục thể thao, cưới, hỏi, taxi... đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của bà con nhân dân trên địa bàn thị trấn nói riêng và toàn huyện nói chung. Các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh đáp ứng đủ hàng hóa cho nhu cầu tiêu dùng thiết yếu của người dân. Số hộ kinh doanh tăng mạnh, hoạt động quản lý kinh doanh ngày một hiệu quả. Hiện nay trên địa bàn thị trấn có 38 doanh nghiệp; 794 hộ kinh doanh cá thể; 4 hợp tác xã đang hoạt động.

2. Chương trình chỉnh trang đô thị và xây dựng đô thị văn minh

Công tác chỉnh trang đô thị, phát triển cơ cấu hạ tầng đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, trong đó: 100% hộ dân cư đô thị sử dụng nước hợp vệ sinh; hệ thống thoát nước thải được mở rộng đảm bảo theo yêu cầu; công tác thu gom rác thải sinh hoạt cơ bản kịp thời; hệ thống điện sáng đạt trên 90% tuyến đường nội thị (dự kiến hết năm 2020 điện chiếu sáng các tuyến đường nội thị đạt 98%). Đã thực hiện tốt việc vận động thu gom, vận chuyển chất thải rắn; duy trì tốt hoạt động hệ thống điện chiếu sáng đô thị. Đã rà soát, xây dựng phương án và ra quân vận động, giải tỏa các trường hợp xây dựng coi rọi, lấn chiếm vi phạm trật tự xây dựng và quản lý đô thị. Tổ chức ra quân chỉnh trang, lập lại trật tự đô thị các tuyến đường trên địa bàn; có trên 693 nhà ở trên địa bàn đạt chuẩn theo quy định; trên 90% nhà mặt tiền tại các tuyến đường nội thị được lập hồ sơ và đang lắp biển số nhà.

Hiện nay, công tác quản lý nhà nước về xây dựng và quản lý trật tự đô thị đã đi vào nề nếp; nhận thức của bà con nhân dân trong việc chấp hành pháp luật về xây dựng, môi trường đã nâng cao đáng kể (đã tuyên truyền và đang tiến hành ký bản cam kết chấp hành pháp luật về xây dựng, môi trường, an ninh trật tự đối với hơn 2000 hộ).

Hệ thống kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp, nhất là các công trình trọng điểm, các tuyến giao thông nội thị, hạ tầng đô thị. Chợ được nâng cấp, mở rộng quy mô; các siêu thị mini được hình thành; hệ thống trường học, cơ sở y tế đảm bảo nhu cầu học tập, khám chữa bệnh cho nhân dân; trung tâm sinh hoạt văn hóa được xây dựng quy mô; khu vực cảnh quan liền kề trung tâm sinh hoạt văn hóa đang được xây dựng; hình thành các khu vui chơi, giải trí, thể dục thể thao đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt, vui chơi, giải trí...

3. Chương trình phát triển, sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị.

Phát triển nông nghiệp an toàn theo chuỗi giá trị từng bước được thực hiện có hiệu quả, tập trung chỉ đạo về sản xuất phát triển kinh tế vườn, trồng rừng kinh tế và chăn nuôi. Các mô hình rau, hoa được triển khai và mang lại hiệu quả kinh tế khá cao, các mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm được quan tâm đầu tư, diện tích rừng kinh tế và ao hồ được duy trì hàng năm cho thu nhập cao và ổn định.

Tiến hành vận động nhân dân thành lập các Tổ hợp tác, các hộ gia đình đầu tư chế biến các mặt hàng nông sản, các sản phẩm từ nông nghiệp.

Đang triển khai chuyển đổi 5 ha diện tích đất trồng lúa sang trồng các loại cây khác có hiệu quả hơn, phối hợp với phòng NN&PTNN huyện hướng dẫn 5 hộ dân tại tổ dân phố 1 trồng cây đậu tương theo hướng hữu cơ.

C. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế sau:

- Nền kinh tế tuy có xu hướng phát triển tốt nhưng chưa đồng đều (tổ dân phố 1, 2 kinh tế vẫn còn khó khăn hơn nhiều so với mặt bằng chung của thị trấn) và mức đầu tư còn thấp, sản xuất hàng hoá còn nhỏ lẻ, công nghệ chưa cao, chưa tạo được bước đột phá về tốc độ tăng trưởng kinh tế.

- Trong nông nghiệp, hiệu quả sản xuất chưa cao; thu nhập trên một đơn vị diện tích có tăng nhưng chưa đáp ứng nhu cầu phát triển. Nhiều mô hình phát triển sản xuất được đánh giá có hiệu quả nhưng chưa được nhân rộng như mô hình rau an toàn và mô hình trồng hoa. Việc phát triển kinh tế tập thể còn chậm, chưa được phát huy để đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Các hợp tác xã năng lực cạnh tranh chưa cao.

- Hoạt động du lịch đã được quan tâm nhưng hoạt động chỉ mới mang tính tự phát, công tác quảng bá chưa được đầu tư quy mô. Sản phẩm du lịch còn thiếu, chưa có nhiều sản phẩm điểm nhấn, đặc trưng. Hoạt động dịch vụ du lịch như nhà hàng, khách sạn chưa được đầu tư bài bản.

- Tiến độ cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thực hiện theo dự án còn chậm trễ; vấn đề vệ sinh môi trường tại các điểm tập kết rác chưa tốt.

- Một số ít hộ dân khi xây dựng, cải tạo khi chưa được cấp phép. Công tác quản lý trật tự xây dựng mà cụ thể là quản lý hành lang an toàn giao thông thực hiện chưa được đồng bộ.

- Kết quả chương trình giảm nghèo tuy vượt kế hoạch đề ra nhưng tỉ lệ hộ cận nghèo còn cao nên một số hộ có nguy cơ tái nghèo trở lại.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên nói chung và sinh con thứ 3 trở lên nói riêng còn cao, tình trạng cán bộ, đảng viên vi phạm chính sách dân số còn xảy ra.

Phần II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

I. MỤC TIÊU

Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương, thu hút các nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững; xây dựng thị trấn phát triển toàn diện, đẩy mạnh gắn với phát triển kinh tế nông nghiệp, dịch vụ, du lịch và tiểu thủ công nghiệp và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; phát triển toàn diện văn hóa - xã hội, gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc; giữ vững ổn định an ninh, quốc phòng.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
------------	---------------------	------------	-----------------	----------------

			2021	
1	Tổng vốn đầu tư toàn thị trấn	Tỷ đồng	45	
2	Thu NS Nhà nước cấp trên giao	Tỷ đồng	2,8	
3	Thu nhập bình quân đầu người/năm	Tr. đồng	45	
4	Tỷ lệ các tuyến đường đã chỉnh trang được bố trí chậu hoa	%	100	
5	Xây dựng tuyến đường bê tông mới	Km	3,9	
6	Tổng diện tích gieo trồng cả năm	Ha	210	
7	Tổng đàn gia súc	Con	1.200	
	Tổng đàn gia cầm	Con	20.000	
8	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,34	
9	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	5.50	
10	Phần đầu thị trấn A lưới đạt chuẩn Quốc gia về cơ sở Y tế	Đơn vị	01	
11	Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, 2	Đơn vị	02	
12	Cơ quan, đơn vị, trường học, tổ dân phố được công nhận đạt chuẩn văn hóa lần 2	Đơn vị	02	
13	Tỷ lệ hộ nghèo giảm	%	0,2	
14	Tỷ lệ thu gom rác thải khu vực đô thị	%	90	
15	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	%	24	
	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	96	
16	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	65	

III. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

- Các chương trình chỉnh trang đô thị và xây dựng đô thị văn minh.
- Đầu tư xây dựng nghĩa địa thị trấn.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TRỌNG ĐIỂM

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình trọng điểm mà Nghị quyết đại hội đảng bộ lần thứ VI đã đề ra.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Về kinh tế

1.1. Về phát triển dịch vụ, thương mại, du lịch

Chú trọng phát triển thương mại, dịch vụ khu vực trung tâm, cùng với phát triển hệ thống cửa hàng thương mại, siêu thị mini, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, tái đầu tư kinh doanh dịch vụ, nhất là những dịch vụ gắn bản sắc truyền thống. Tích cực quảng bá, xây dựng hình ảnh nhằm thu hút đầu tư du lịch, vận động nhân dân tham gia làm du lịch, kết nối dịch vụ, du lịch.

Quan tâm xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân; đảm bảo an ninh trật tự cũng như làm tốt công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đảm bảo hàng hóa đa dạng, chất lượng đáp ứng nhu cầu người dân.

Khai thác các lợi thế Quảng trường, đồi thông, các mô hình rau, hoa để quảng bá thu hút khách du lịch.

1.2. Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải

Vận động các doanh nghiệp và bà con nhân dân tăng cường đầu tư xây dựng trên địa bàn, phát triển mạnh tiểu thủ công nghiệp chế biến nông, lâm sản, thực phẩm. củng cố, phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, sản xuất thực phẩm, nghề truyền thống.

Nâng cấp, chỉnh trang đô thị A Lưới mở rộng theo hướng đồng bộ. Chỉnh trang hệ thống giao thông, vỉa hè, điện chiếu sáng, cây xanh gắn với giữ gìn vệ sinh môi trường đô thị.

Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã. Tạo điều kiện đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại và các hình thức hợp tác khác.

1.3. Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn gắn với chuỗi giá trị

Đảm bảo ổn định diện tích trồng lúa, đẩy mạnh công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đa dạng hóa, nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh tế, chú trọng phát triển kinh tế vườn, các mô hình dự án. Tích cực ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất. Tiếp tục đẩy mạnh liên kết để tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông sản trên địa bàn. Tiếp tục mở rộng các mô hình chăn nuôi gia trại theo hướng hiệu quả, an toàn dịch gắn với đảm bảo công tác bảo vệ môi trường và mỹ quan đô thị; phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững. Tập trung bảo vệ diện tích rừng hiện có, phấn đấu thực hiện đạt mục tiêu về tỉ lệ che phủ rừng. Chủ động phòng chống thiên tai, dịch bệnh

Vận động người dân hạn chế trồng các cây lâm nghiệp trên đất sản xuất nông nghiệp, hoa màu.

1.4. Quản lý thu chi ngân sách

Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách nhà nước. Huy động khai thác tối đa các nguồn thu, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quản lý tốt về tài chính, công khai minh bạch, sử dụng ngân sách đúng mục đích và theo quy định của pháp luật.

1.5. Quản lý tài nguyên và môi trường

Phối hợp, đề nghị cấp trên đẩy nhanh tiến độ công tác cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gắn với tăng cường tỷ lệ trao giấy chứng nhận về tay nhân dân. Tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường. Tăng cường năng lực thu gom rác thải tại thị trấn, đặc biệt là công tác phân loại rác và thu gom rác thải sinh hoạt tại khu vực trung tâm. Hướng đến có dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn. Đảm bảo 100% các hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh (98% hộ sử dụng nước sạch).

2. Về văn hóa – xã hội

2.1. Về phát triển văn hóa, thông tin; thể dục, thể thao

Đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh đô thị và phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Tiếp tục đầu tư xây dựng và sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa. Đẩy mạnh các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng, tăng cường thiết chế thể dục, thể thao, kêu gọi đầu tư bể bơi tại thị trấn.

2.2. Giáo dục và Đào tạo

Triển khai Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn thị trấn giai đoạn 2021 – 2025.

Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài. Tiếp tục xây dựng trường chuẩn quốc gia. Duy trì tốt phổ cập mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập tiểu học mức 3, phổ cập THCS mức 2, xóa mù chữ mức 3. Phân đầu thực hiện bán trú cho học sinh tiểu học. Duy trì 100 % các trường có phòng học kiên cố.

2.3. Về Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, đẩy mạnh các hoạt động vệ sinh phòng bệnh đặc biệt chú trọng công tác phòng chống đại dịch Covid-19. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Tiếp tục nâng cao chất lượng mô hình “Cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên”. Duy trì thị trấn A Lưới đạt tiêu chí “Xã tiên tiến về Y Dược cổ truyền”; phân đầu thị trấn A Lưới đạt danh hiệu “Đạt chuẩn quốc gia về Y tế cơ sở”, làm tốt công tác phòng chống HIV/AIDS và các loại dịch bệnh khác. Không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

2.4. Thực hiện bảo đảm an sinh xã hội

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Giảm tỷ lệ hộ nghèo thị trấn A Lưới” giai đoạn 2021 – 2025.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Huy động, lồng ghép nhiều nguồn lực, tổ chức thực hiện tốt các chương trình quốc gia về giải quyết việc làm, giảm nghèo, đào tạo nghề. Tạo thêm việc làm cho người lao động từ các chương trình phát triển kinh tế, chương trình phát triển cộng đồng, xuất khẩu lao động.

Thực hiện tốt chính sách chăm lo đời sống đối với người có công, gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ; các chính sách đối với người cao tuổi, người tàn tật, các đối tượng đang hưởng chính sách xã hội.

3. Về lĩnh vực nội chính

3.1. Quốc phòng - An ninh

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trên địa bàn thị trấn A Lưới giai đoạn 2021 – 2025”.

Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng xây dựng khu vực phòng thủ của thị trấn. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, đủ về số lượng, nâng cao chất lượng.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng công tác đối ngoại nhân dân, công tác thông tin đối ngoại với các xã giáp ranh.

Tăng cường công tác tuần tra, mật phục, phát huy vai trò, hiệu quả của các Đoàn thể, các Tổ tự quản, câu lạc bộ, các mô hình cũng như phát huy, khơi dậy ý thức tự bảo vệ, quản lý (*tiếp tục khuyến khích các hộ lắp camera...*) và tinh thần tố giác tội phạm, vi phạm trong nhân dân nhằm tiếp tục duy trì và ổn định tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

3.2. Công tác Cải cách hành chính

Phấn đấu 100% các bộ phận chuyên môn áp dụng hệ thống chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVNISO 9001:2015 trong giải quyết các thủ tục hành chính nhanh, gọn, hiệu quả. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức.

3.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân

Giải quyết kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo, tranh chấp của công dân. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tập trung giải quyết những kiến nghị chính đáng của tổ chức và cá nhân. Duy trì tiếp công dân định kỳ tại trụ sở UBND thị trấn A Lưới.

3.4. Công tác tư pháp

Tiếp tục tổ chức phổ biến, quán triệt các văn bản Luật, văn bản quy phạm pháp luật mới do Quốc hội, Chính phủ, UBND tỉnh, huyện ban hành. Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc triển khai các chương trình, phổ biến giáo dục pháp luật của Chính phủ tại các tổ dân phố nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và học sinh trên địa bàn thị trấn A Lưới.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2020, Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2021 của thị trấn A Lưới./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy;
- TT HĐND thị trấn;
- Chủ tịch và các PCT UBND thị trấn;
- Các bộ phận trực thuộc UBND;
- 07 tổ dân phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

